

NGHỊ QUYẾT**về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy và phấn đấu tỉnh không ma túy đến năm 2030**

Những năm qua, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên đạt được nhiều kết quả quan trọng, đã huy động được các cấp, các ngành và Nhân dân tích cực tham gia đấu tranh hiệu quả với các đường dây, đối tượng về ma túy hoạt động liên tỉnh, xuyên quốc gia từ Lào vào Việt Nam; triệt phá nhiều vụ án, chuyên án lớn, thu giữ khối lượng lớn chất ma túy; công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm về ma túy đảm bảo kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật; giải quyết hiệu quả tình trạng trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy; triệt xoá nhiều điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và cai nghiện ma túy được triển khai kịp thời, hiệu quả dưới nhiều hình thức đa dạng, phù hợp; công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy được duy trì và đẩy mạnh... góp phần quan trọng vào việc ngăn chặn, kiểm chế, đẩy lùi tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn, giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Tuy nhiên, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên vẫn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp và đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, như: Có xu hướng tăng cả về số vụ, số đối tượng (giai đoạn 2021-2025, các lực lượng chức năng đã phát hiện, bắt giữ, khởi tố 5.047 vụ, 5.956 đối tượng phạm tội về ma túy, tăng 1.066 vụ, 1.384 đối tượng so với giai đoạn 2015-2020); tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm ma túy ngày càng gia tăng, xuất hiện nhiều loại ma túy mới, gây khó khăn cho công tác kiểm soát, ngăn chặn, đẩy lùi triệt để. Số lượng người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy còn cao, tính đến tháng 12/2025 toàn tỉnh vẫn còn 5.498 người nghiện, 1.340 người sử dụng, công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai nghiện chưa phát huy hiệu quả. Số vụ phạm pháp hình sự do người nghiện ma túy hoặc liên quan đến ma túy gây ra vẫn chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm (giai đoạn 2021-2025 xảy ra 81 vụ, chiếm 9,7% cơ cấu tội phạm, trong đó có 03 vụ giết người), tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định trật tự, an toàn xã hội. Cơ sở vật chất phục vụ công tác cai nghiện còn hạn chế; quy mô 600 học viên, chưa đáp ứng nhu cầu. Tình trạng trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy tuy đã được kiểm chế nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp, giai đoạn 2021-2025 các lực lượng chức năng

vẫn phải triệt phá 2.290 m² và 14.007 cây thuốc phiện. Số địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy còn lớn, chiếm tới 75,6%; một số địa bàn đã được chuyển hóa đưa ra khỏi diện phức tạp nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp trở lại nếu không được tập trung chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt.

Nguyên nhân của những hạn chế trên, bên cạnh yếu tố khách quan do địa hình rừng núi phức tạp, biên giới dài, bị tác động mạnh từ nguồn ma túy khu vực “Tam giác vàng”, còn xuất phát từ các nguyên nhân chủ quan: Chưa phát huy được tối đa sự tham gia, vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống ma túy; một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa nhận thức đầy đủ về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và tệ nạn ma túy; công tác lãnh đạo, chỉ đạo có lúc chưa sâu sát, thiếu giải pháp căn cơ, dài hạn, có thời điểm còn biểu hiện giao phó, trông chờ vào lực lượng chức năng. Công tác phối hợp giữa các ngành, lực lượng có nơi chưa kịp thời; nguồn lực dành cho công tác phòng, chống ma túy còn hạn chế; cơ sở cai nghiện thiếu nhân lực, trang thiết bị. Công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai chưa thực sự hiệu quả. Công tác tuyên truyền chưa thật sự đổi mới, chưa gắn với đặc thù các dân tộc thiểu số và địa bàn. Công tác kiểm tra, giám sát có lúc chưa nghiêm, chưa gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả phòng, chống ma túy.

Tình hình trên đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước trong công tác phòng, chống, kiểm soát, cai nghiện ma túy và xây dựng xã, phường không ma túy đến năm 2030. Khắc phục tồn tại, hạn chế, giải quyết khó khăn, vướng mắc; tiếp tục tạo chuyển biến rõ rệt, tích cực, toàn diện, mạnh mẽ và bền vững trong công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu quán triệt, thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

I- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy, tổ chức đảng; sự quản lý, điều hành thống nhất của chính quyền các cấp; sự tham gia đồng bộ của cả hệ thống chính trị và Nhân dân; trong đó lực lượng Công an nhân dân giữ vai trò nòng cốt, chủ trì.

2. Phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị; phải được tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị – xã hội, khắc phục tư tưởng giao khoán cho lực lượng chuyên trách. Đồng thời, cần xác định đầu tư cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là đầu tư cho ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển bền vững của địa phương; qua đó tăng cường, bảo đảm nguồn lực, xây dựng lực lượng chuyên trách đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh, kiểm soát và cai nghiện ma túy.

3. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và đấu tranh, giữa ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy. Công tác phòng, chống ma túy phải thực hiện từ gia đình, khu dân cư, xã, phường, cơ quan, đơn vị, trường học và tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

4. Gắn công tác phòng, chống ma túy với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nâng cao đời sống Nhân dân; xây dựng môi trường văn hóa - xã hội an toàn, lành mạnh, tạo nền tảng ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế và phối hợp liên ngành; trọng tâm là hợp tác với Công an các tỉnh Bắc Lào, các lực lượng chức năng của Trung ương và các tỉnh có liên quan; chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa, đấu tranh triệt phá các đường dây ma túy xuyên quốc gia; kiên quyết không để Điện Biên trở thành địa bàn trung chuyển ma túy.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, trọng tâm là Kết luận số 132-KL/TW, ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 163/2024/QH15, ngày 27/11/2024 của Quốc hội khoá XV; Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 13/3/2025 và Nghị quyết số 93/NQ-CP, ngày 16/4/2025 của Chính phủ; Quyết định số 7619/QĐ-BCA, ngày 08/9/2025 của Bộ Công an về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030, góp phần giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, quản lý của chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng, chống ma túy, lấy địa bàn cơ sở để triển khai; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân; gắn công tác phòng, chống ma túy với các chương trình mục tiêu quốc gia, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

- Thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên cả ba lĩnh vực “ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại”; tạo chuyển biến rõ rệt, toàn diện và bền vững trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh; kiểm chế, từng bước đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy; xây dựng vững chắc các xã, phường không ma túy, phấn đấu xây dựng tỉnh không ma túy đến năm 2030; góp phần bảo đảm an ninh,

trật tự, tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho Nhân dân và công cuộc phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Ngăn cung ma túy

- Tập trung đấu tranh, triệt xóa các điểm phức tạp về ma túy; các đường dây mua bán, vận chuyển, các đối tượng tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh; giải quyết triệt để, không để tồn tại và phát sinh mới các điểm phức tạp về ma túy.

- Phát hiện, triệt phá 100% diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

- Kiểm soát và quản lý chặt chẽ các loại tiền chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần.

- Tăng cường quản lý, kiểm soát biên giới; nâng cao hiệu quả tuần tra, kiểm soát người, hàng hóa, phương tiện; hợp tác quốc tế hiệu quả, trong đó phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng của Lào xây dựng “vành đai biên giới an toàn, sạch ma túy”, chủ động ngăn chặn ma túy từ sớm, từ xa.

2.2. Giảm cầu ma túy

- Phân đấu trong quý I năm 2026 hoàn thành việc rà soát, thống kê, lập hồ sơ quản lý đầy đủ, chính xác 100% người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, bảo đảm không bỏ sót đối tượng, làm cơ sở để xây dựng, triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, cai nghiện và quản lý sau cai phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn. Qua đó, kiểm chế, không để gia tăng số người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy; phân đấu hằng năm giảm dần tỷ lệ người nghiện so với giai đoạn trước.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các mô hình cai nghiện ma túy theo quy định; gắn công tác cai nghiện với tư vấn tâm lý, điều trị y tế, phục hồi hành vi và hỗ trợ tái hòa nhập xã hội.

- Tập trung đầu tư xây dựng mới Cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh với quy mô phù hợp; rà soát, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị đối với các cơ sở cai nghiện hiện có. Phát triển mạng lưới tư vấn, tiếp nhận, điều trị cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và cấp xã; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và nâng cao năng lực chuyên môn cho y tế cấp xã trong quản lý, hỗ trợ điều trị nghiện và quản lý người sau cai theo quy định.

2.3. Giảm tác hại ma túy

- Mở rộng và nâng cao chất lượng các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ y tế, tâm lý... đối với người sử dụng trái phép chất ma túy; tăng cường các biện pháp can thiệp nhằm phòng ngừa, giảm thiểu lây nhiễm HIV/AIDS, các bệnh truyền nhiễm và những hệ lụy do sử dụng ma túy gây ra; bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ, bình đẳng các dịch vụ tại tuyến y tế cơ sở.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy; xây dựng môi trường xã hội an toàn, lành mạnh; triển khai quyết liệt các biện pháp ngăn chặn tình trạng sử dụng ma túy tổng hợp, nhất là trong thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên; xử lý nghiêm các hành vi chứa chấp, tổ chức sử dụng và sử dụng trái phép chất ma túy.

- Khuyến khích, nhân rộng các mô hình hỗ trợ hòa nhập cộng đồng sau cai nghiện hiệu quả; đẩy mạnh kết nối với doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội trong đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ sinh kế; xây dựng cơ chế giám sát, hỗ trợ thường xuyên nhằm giảm tỷ lệ tái nghiện, hạn chế tác động tiêu cực đối với gia đình và cộng đồng.

- Duy trì đối với các xã, phường đã được công nhận không ma túy; phấn đấu đến năm 2030 xây dựng “Tỉnh không ma túy”; gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu này với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở.

- Bảo đảm 100% cơ quan, tổ chức, trường học đạt chuẩn “không có ma túy”; duy trì nền nếp, an toàn, không để phát sinh điểm phức tạp liên quan đến ma túy trong nội bộ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu dân cư trong quản lý người sử dụng ma túy và người sau cai nghiện; tăng cường giám sát từ sớm, từ xa, kịp thời hỗ trợ nhóm “dễ tổn thương”; bảo đảm hiệu quả của hệ thống cảnh báo, dự báo nguy cơ tại cấp xã, phường.

2.4. Đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất và chính sách đối với lực lượng chuyên trách

Phấn đấu đến năm 2030, 100% lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy được bảo đảm điều kiện làm việc, trang thiết bị, phương tiện và được hưởng chính sách hỗ trợ, đãi ngộ phù hợp, ổn định, lâu dài, tạo động lực để cán bộ, chiến sĩ yên tâm công tác, gắn bó với nhiệm vụ.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy

- Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phải nhận thức đầy đủ tính chất nghiêm trọng, phức tạp của tội phạm

và tệ nạn ma túy trên địa bàn; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, đưa vào chương trình công tác kế hoạch triển khai nhiệm vụ hằng năm, bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, quyết liệt và hiệu quả, gắn xây dựng hệ thống chính trị cơ sở với việc xây dựng “xã, phường không ma túy”.

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả công tác phòng, chống ma túy tại địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại tổ chức và cá nhân hằng năm.

- Mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu trong chấp hành pháp luật về phòng, chống ma túy; tích cực tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; kiên quyết không bao che, dung túng, tiếp tay hoặc để xảy ra vi phạm liên quan đến ma túy.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy

- Phát huy vai trò của gia đình, trưởng các dòng họ, người có uy tín, cộng đồng thôn bản, tổ dân phố và các cơ sở giáo dục trong công tác tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa tệ nạn ma túy; xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình “Gia đình không có ma túy”, “Thôn bản không có ma túy”, “Tổ dân phố không có ma túy”, tiến tới hình thành “Xã, phường không có ma túy” và “Vành đai biên giới sạch ma túy”.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong trường học, đưa nội dung phòng, chống ma túy vào chương trình chính khoá hoặc ngoại khoá phù hợp với từng cấp học, bậc học; đẩy mạnh việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng chức năng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, không ma túy.

- Nội dung tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy phải thiết thực, hình thức phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, phương tiện truyền thông và các sản phẩm truyền thông trực quan (phim phóng sự, phát thanh cơ sở...). Chú trọng tuyên truyền đối với đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới, thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên; kịp thời cung cấp thông tin và cảnh báo về các loại ma túy mới, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm.

- Gắn công tác tuyên truyền, vận động phòng, chống ma túy với các phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tổ chức ký cam kết thực hiện tại tất cả cơ quan, đơn vị, trường học. Nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến; phát huy vai trò người có uy tín trong

cộng đồng, trưởng dòng họ, già làng, trưởng bản trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống ma túy.

3. Tăng cường đấu tranh, tấn công, trấn áp tội phạm ma túy và kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy

- Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, đặc biệt là vai trò chủ trì trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của lực lượng Công an nhân dân. Nắm chắc tình hình, nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo; chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với tội phạm về ma túy; tổ chức hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy tại các địa bàn nội địa trọng điểm và trên toàn tuyến biên giới. Điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các hành vi phạm tội về ma túy; tổ chức thu hồi triệt để tài sản do phạm tội mà có, bảo đảm tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

- Tập trung đấu tranh, xử lý dứt điểm các điểm mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; kiên quyết không để địa bàn tái phức tạp sau khi triệt phá, phát sinh mới. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, tiếp tay hoặc thiếu trách nhiệm trong công tác phòng, chống ma túy.

- Tập trung đấu tranh, triệt phá các đường dây tội phạm ma túy lớn, có vũ trang, có yếu tố nước ngoài; phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan và các lực lượng liên quan trong trao đổi, xử lý thông tin; nâng cao hiệu quả công tác tuần tra, chốt chặn và kiểm soát biên giới, bảo đảm “khóa chặt biên giới”, chủ động ngăn chặn ma túy từ sớm, từ xa.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với hóa chất, tiền chất và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Kiên quyết không để tội phạm lợi dụng hóa chất, tiền chất và các cơ sở sản xuất, kinh doanh để điều chế, sản xuất ma túy tổng hợp.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai

- Tổ chức rà soát, đánh giá khách quan, toàn diện tình hình ma túy tại từng thôn, bản, tổ dân phố; phấn đấu hết năm 2030 đạt "Tỉnh không ma túy".

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phát hiện sớm, lập hồ sơ, phân loại đối tượng áp dụng biện pháp cai nghiện phù hợp và quản lý sau cai tại cộng đồng; trên cơ sở đó, lập, cập nhật và quản lý hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện quản lý đồng bộ, kết nối, khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống nghiệp vụ của lực lượng Công an, bảo đảm thông tin đầy đủ, kịp thời phục vụ công tác phòng ngừa, quản lý và giám sát.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng, huy động sự vào cuộc tham gia của gia đình và toàn xã hội trong công tác quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy. Triển khai đầy đủ, hiệu quả các loại hình cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện tại gia đình và cộng đồng; mở rộng, nâng cao hiệu quả điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone và Buprenorphine, xác định đây là biện pháp điều trị trọng tâm, lâu dài, bền vững nhằm giảm lệ thuộc vào ma túy bất hợp pháp, giảm tái nghiện, phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS và các hệ lụy xã hội; bảo đảm người nghiện được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ y tế, tư vấn tâm lý và hỗ trợ xã hội phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện của từng địa bàn.

- Tăng cường các biện pháp hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng sau cai nghiện; tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn, bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh sự tham gia của doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội trong hỗ trợ tái hòa nhập; xây dựng cơ chế giám sát, hỗ trợ thường xuyên để giảm nguy cơ tái nghiện và hạn chế tác động tiêu cực đối với gia đình, cộng đồng.

- Phát huy vai trò của gia đình trong giáo dục, giám sát, hỗ trợ người nghiện trước, trong và sau cai nghiện; chính quyền cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh phối hợp chặt chẽ trong quản lý người nghiện tại cộng đồng; xử lý nghiêm các hành vi tái phạm, lôi kéo, cung cấp ma túy hoặc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

5. Tăng cường đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất và chính sách đối với lực lượng chuyên trách

- Cụ thể hóa các giải pháp của Nghị quyết này bằng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy; gắn nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, tăng mức đầu tư từ ngân sách nhà nước, đẩy mạnh lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình, đề án, nghị quyết của Trung ương và của tỉnh, đồng thời tích cực huy động các nguồn viện trợ quốc tế, sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và Nhân dân, bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Tập trung đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hiện có và xây dựng mới Cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh theo hướng đồng bộ, khép kín, đạt chuẩn quốc gia; mở rộng quy mô, ứng dụng công nghệ hiện đại; bảo đảm đầy đủ điều kiện về nhân lực và trang thiết bị phục vụ điều trị kết hợp y tế - tâm lý - xã hội; tạo môi trường thuận lợi cho công tác giáo dục, cai nghiện, dạy nghề và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

- Bổ sung biên chế hợp lý cho lực lượng Công an, Biên phòng, ngành Y tế và cơ sở cai nghiện; tăng cường đào tạo chuyên sâu, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ; đầu tư phương tiện kỹ thuật, vũ khí, thiết bị trinh sát, giám sát từ xa và các công cụ hỗ trợ hiện đại phục vụ công tác điều tra, truy vết, thu thập chứng cứ và phòng, chống tội phạm ma túy.

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách đãi ngộ phù hợp, chế độ ưu đãi đặc thù cho lực lượng làm công tác phòng, chống ma túy; bảo đảm điều kiện làm việc, sinh hoạt và an toàn cho cán bộ, chiến sĩ, lao động hợp đồng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại các địa bàn biên giới, vùng sâu, vùng xa và khu vực có nguy cơ cao về ma túy. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, Nhân dân bị thương, phơi nhiễm HIV hoặc hy sinh trong khi làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tạo động lực và lan tỏa tinh thần trách nhiệm trong phòng, chống ma túy.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và phối hợp liên ngành

- Tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp xác minh, vận động, truy bắt đối tượng truy nã, phạm tội về ma túy với Công an các tỉnh Bắc Lào và Công an tỉnh Vân Nam- Trung Quốc; xây dựng kế hoạch, tổ chức đấu tranh với các đường dây, đối tượng, các chuyên án, vụ án liên tỉnh, xuyên quốc gia; Thường xuyên tổ chức giao ban, hội nghị đánh giá tình hình; phối hợp tuần tra liên hợp, kiểm soát biên giới; hỗ trợ lẫn nhau về nghiệp vụ, phương tiện và thông tin, chủ động ngăn chặn ma túy từ sớm, từ xa; duy trì hoạt động hiệu quả Tổ công tác thường trực của Công an tỉnh tại các tỉnh Bắc Lào, góp phần củng cố, phát triển mối quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào trong phòng, chống ma túy.

- Mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức quốc tế và lực lượng thực thi pháp luật của các nước trong khu vực; tiếp nhận và triển khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo chuyên sâu, chia sẻ dữ liệu, cảnh báo ma túy mới; tích cực tham gia các diễn đàn, cơ chế hợp tác song phương, đa phương về phòng, chống ma túy, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa hợp tác quốc tế với yêu cầu thực tiễn của tỉnh Điện Biên.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành giữa Công an tỉnh với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chi Cục Hải quan khu vực VII và các sở, ban, ngành có liên quan trong công tác phòng, chống ma túy; thống nhất cơ chế trao đổi thông tin, phân công trách nhiệm, phối hợp kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phát huy hiệu quả sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng uỷ Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, nghiên cứu đề xuất xây dựng chính sách, ưu tiên phân bổ ngân sách để thực hiện có hiệu quả mục tiêu Nghị quyết và giám sát việc triển khai thực hiện theo quy định.

2. Đảng uỷ UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Công an tỉnh và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ, đãi ngộ đặc thù đối với lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh.

3. Đảng uỷ các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để phối hợp tham mưu tổ chức thực hiện Nghị quyết; lồng ghép nội dung phòng, chống và kiểm soát ma túy trong công tác xây dựng Đảng, kiểm tra, giám sát. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Đảng uỷ Công an tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn các cấp uỷ, tổ chức đảng phổ biến, quán triệt Nghị quyết; chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, đưa nội dung Nghị quyết vào cuộc sống.

5. Đảng uỷ Quân sự tỉnh phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các lực lượng liên quan trong nắm tình hình, quản lý địa bàn, nhất là khu vực biên giới; tham gia phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thế trận quốc phòng toàn dân trên địa bàn tỉnh.

6. Đảng uỷ các xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo cấp uỷ, chính quyền cơ sở và Công an xã giữ vai trò nòng cốt trong quản lý địa bàn, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, đấu tranh triệt phá điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và Nhân dân, xây dựng “xã, phường không ma túy”, gắn kết quả với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá, xếp loại hằng năm.

7. Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng Nghị quyết bảo đảm thiết thực, hiệu quả; xây dựng nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu của cơ quan, đơn vị, địa phương.

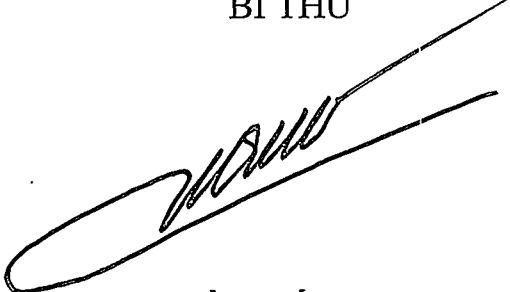
8. Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này; định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Công an Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- UBND, HĐND tỉnh,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trần Tiến Dũng

DANH MỤC

Nhiệm vụ cụ thể thực hiện nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy và phấn đấu tỉnh không ma túy đến năm 2030

(Kèm theo Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 24/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ	TỔ CHỨC, CƠ QUAN PHỐI HỢP THAM MƯU	GHI CHÚ
I. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền					
1	Quán triệt, triển khai Nghị quyết tới toàn đảng bộ; đưa vào chương trình công tác hằng năm của cấp ủy, tổ chức đảng.	Tháng 1/2026 và thực hiện thường xuyên	Ban Tuyên giáo và dân vận Tỉnh ủy	Đảng ủy HĐND tỉnh; Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	
2	Cụ thể hóa Nghị quyết thành chương trình, kế hoạch triển khai của tỉnh; phân công trách nhiệm từng cơ quan, từng lĩnh vực.	Thực hiện trong tháng 1/2026	Đảng ủy UBND tỉnh (các sở, ngành tỉnh)	Đảng ủy Công an tỉnh	
3	Đưa kết quả phòng, chống ma túy thành tiêu chí đánh giá tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu.	2026–2030, Hằng năm	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Nội chính Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh, UBKT Tỉnh ủy	
II. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; xây dựng phong trào					
1	Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về phòng, chống ma túy; xây dựng mô hình “Gia đình/Thôn bản/Tổ dân phố không ma túy”, “Vành đai biên giới sạch ma túy”.	2026–2030, Thường xuyên	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Đảng ủy MTTQ tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ, Sở GD&ĐT); Đảng ủy các xã, phường	

2	Rà soát, đánh giá tình hình từng địa bàn; xây dựng kế hoạch chuyển hóa xã, phường trọng điểm về ma túy.	Hàng năm	Đảng ủy các xã, phường	Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy MTTQ tỉnh;	
3	Hàng năm tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân phòng, chống ma túy; xây dựng, duy trì ít nhất 01 mô hình khu dân cư không ma túy tại mỗi xã, phường; gắn phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với phòng, chống ma túy ở cơ sở.	2026–2030, Thường xuyên	Đảng ủy MTTQ tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Đảng ủy Công an tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội; Đảng ủy các xã, phường	
4	100% cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên (ít nhất 01 lần/năm học), lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, ngoại khóa; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn.	2026–2030, Thường xuyên	Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo)	Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy MTTQ tỉnh, Đảng ủy các xã, phường	
III.	Đấu tranh, trấn áp tội phạm; kiểm soát biên giới; quản lý hoạt động hợp pháp				
1	Tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm ma túy toàn tuyến biên giới và địa bàn trọng điểm.	Định kỳ và theo chỉ đạo	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy Quân sự tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực VII, Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh.	
2	Triệt phá các điểm phức tạp; đánh mạnh các đường dây ma túy lớn, có yếu tố nước ngoài; thu hồi tài sản do phạm tội mà có.	Thường xuyên	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy Quân sự tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực VII.	
3	Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy	Thường xuyên	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh (sở Công thương, sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ)	
IV.	Quản lý người nghiện, cai nghiện, điều trị, sau cai				
1	Rà soát, thống kê 100% người nghiện, người sử dụng ma túy; cập nhật hồ sơ, thực hiện quản lý điện tử kết nối CSDL quốc gia về dân cư.	Hoàn thành trong Quý I/2026 và duy trì	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy xã, phường	

2	Triển khai đầy đủ các mô hình cai nghiện (bắt buộc - tự nguyện - cộng đồng); mở rộng điều trị Methadone/Buprenorphine.	2026–2030	Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Y Tế), Đảng ủy xã, phường	
3	Mở rộng dịch vụ y tế, tư vấn, phòng ngừa HIV/AIDS, giảm tác hại do ma túy	2026–2030	Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Y tế)	Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy các xã, phường
4	Hỗ trợ hòa nhập cộng đồng; kết nối doanh nghiệp đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ vay vốn.	2026–2030	Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Nội vụ)	Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy MTTQ tỉnh, Đảng ủy xã, phường
V.	Đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất, chính sách			
1	Đầu tư xây dựng mới cơ sở cai nghiện; nâng cấp Cơ sở cai nghiện ma túy hiện có của tỉnh; bổ sung trang thiết bị, nguồn lực, nhân lực.	2025–2027	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Y tế); Đảng ủy xã Mường Phăng
2	Bổ trí biên chế, đào tạo chuyên sâu cho lực lượng phòng, chống ma túy; bảo đảm chế độ, chính sách đặc thù.	2026–2030	Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Nội vụ; Sở Tài chính)	
VI.	Hợp tác quốc tế; phối hợp liên ngành; kiểm tra, giám sát			
1	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế với Công an các tỉnh Bắc Lào; duy trì hoạt động 02 Tổ công tác thường trực tại Lào; xây dựng chuyên án chung.	Thường xuyên	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy Quân sự tỉnh; Hải quan Khu vực 7; Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp)

2	Tiếp nhận, triển khai các chương trình hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo của tổ chức quốc tế; tham gia diễn đàn hợp tác đa phương.	2026–2030	Đảng ủy Công an tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh (Sở Ngoại vụ; Sở Khoa học và Công nghệ); Đảng ủy Quân sự tỉnh	
VII. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết					
1	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; tham mưu tháo gỡ khó khăn, xử lý vi phạm	Định kỳ hằng năm	Đảng ủy Công an tỉnh	Ban Nội chính Tỉnh ủy; UBKT Tỉnh ủy; Văn phòng Tỉnh ủy	
2	Tổ chức sơ kết 03 năm, tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết; báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định.	Sơ kết 2028, tổng kết 2030	Văn phòng Tỉnh ủy	Đảng ủy Công an tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy	